

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28 – 4 – 2022

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Trung Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022. Về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thu Th, sinh năm 1996 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Anh Lê Thanh Nh, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 – 01 – 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thu Th trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Thanh Nh kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn thì giữa chị và anh Nh phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, chị và anh Nh đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Lê Thanh Nh.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Nh không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Nh không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lê Thanh Nh, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập anh Nh để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Nh vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lê Thu Th và anh Lê Thanh Nh là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lê Thanh Nh có địa chỉ tại Khóm A, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Lê Thanh Nh hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Nh vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh Nh theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thu Th và anh Lê Thanh Nh kết hôn vào năm 2017 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 140/2017 ngày 27/12/2017. Do đó, hôn nhân của chị Th và anh Nh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Th và anh Nh thực sự có xảy ra trong thời gian dài nhưng không thể hàn gắn được, chị Th và anh Nh đã sống ly thân với nhau từ năm 2020 cho đến nay. Anh Nh đã được Tòa án thông báo về việc chị Th yêu cầu ly hôn nhưng anh Nh không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị Th, cho thấy anh Nh không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa chị Th và anh Nh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh Nh là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Th xác định trong thời gian chung sống giữa chị và anh Nh không có con chung nên chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định chị Th và anh Nh không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Nh vắng mặt tại phiên tòa, anh Nh không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Thu Th phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thu Th được ly hôn với anh Lê Thanh Nh.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thu Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007726 ngày 19/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước chị Th đã nộp đủ. Anh Lê Thanh Nh không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Lê Thu Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Thanh Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ